

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VHTT
V/v tuyên truyền và lập hồ sơ xét
tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân
dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh
vực di sản văn hóa phi vật thể lần
thứ Tư trên địa bàn Quận

Long Biên, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân các phường;
- Phòng Văn hóa và Thông tin.

Thực hiện Kế hoạch số 681/KH-SVHTT ngày 19/9/2024 của Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội về việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Để kịp thời triển khai các quy định liên quan đến lập hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, UBND quận yêu cầu phòng chuyên môn, UBND các phường triển khai thực hiện một số nội dung cụ thể như sau:

1. Ủy ban nhân dân các phường

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên địa bàn Phường các quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể: Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2023/NĐ-CP*); Luật Thi đua khen thưởng năm 2022 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua khen thưởng; Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và các văn bản hiện hành liên quan.

- Niêm yết công khai tại Trụ sở UBND phường và các Nhà văn hóa tổ dân phố Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; Kế hoạch số 681/KH-SVHTT ngày 19/9/2024 của Sở Văn hóa và Thể thao về việc xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân

ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn thành phố Hà Nội và các văn bản liên quan khác.

- Trên cơ sở Hướng dẫn quy trình lập hồ sơ xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể đến các cá nhân, tổ chức trên địa bàn phường đảm bảo theo quy định (*gửi kèm hướng dẫn*).

- Thời gian các phường hoàn thiện hồ sơ và nộp về quận trước ngày 30/11/2024 (qua phòng VH&TT) để thẩm định, tổng hợp báo cáo theo quy định.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Cung cấp các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể phục vụ công tác tuyên truyền.

- Hướng dẫn các phường triển khai lập hồ sơ đảm bảo theo quy định, đôn đốc kịp thời các phường triển khai việc đề xuất các cá nhân đảm bảo các tiêu chí.

- Trên cơ sở hồ sơ của các phường gửi về thẩm định, tham mưu UBND quận văn bản trình Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định đảm bảo tiến độ và chất lượng hồ sơ, thời gian hoàn thiện và trình thành phố trước ngày 20/12/2024.

Ủy ban nhân dân Quận yêu cầu phòng chuyên môn, UBND các phường nghiêm túc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả theo thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Văn hóa và Thể thao;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Lưu: VT, VH&TT (01b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hằng

HƯỚNG DẪN

Xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Công văn số: /UBND-VHTTT ngày tháng năm 2024
của UBND quận Long Biên)

Thực hiện Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; Quyết định số 1690/QĐ-BVHTTDL ngày 24/6/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư; Quyết định số 4726/QĐ-UBND ngày 09/9/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư và các quy định, hướng dẫn hiện hành, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ, tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể lần thứ Tư trên địa bàn Thành phố Hà Nội cụ thể như sau:

I. NGUYÊN TẮC XÉT TẶNG

Quy định tại Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25/12/2023 của Chính phủ (sau đây gọi tắt là Nghị định số 93/2023/NĐ-CP), cụ thể:

- Thực hiện theo quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều 5 Luật Thi đua, khen thưởng (a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời; b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được; c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó).

- Không xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể cho cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp về loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm các kỹ năng, bí quyết.

- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng thì không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Chỉ được trình cấp trên có thẩm quyền xem xét các trường hợp đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định tại Nghị định 93/2023/NĐ-CP.

II. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, PHẠM VI XÉT TẶNG

1. Đối tượng: Quy định tại Điều 2 và khoản 2 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP, cụ thể:

- Điều 2:

+ Cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể thuộc các loại hình: Tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; tri thức dân gian; nghề thủ công truyền thống.

+ Tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư có liên quan tới hoạt động xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

+ Không áp dụng đối với cá nhân là người Việt Nam đang nắm giữ, thực hành, truyền dạy và phát huy giá trị di sản văn hóa trong lĩnh vực nghề thủ công mỹ nghệ.

- Khoản 2 Điều 4:

Không xét các cá nhân đã được đào tạo tại các cơ sở giáo dục đại học hoặc cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các loại hình di sản văn hóa phi vật thể mà họ đang nắm giữ để có thêm kỹ năng, bí quyết.

2. Tiêu chuẩn

2.1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”: Quy định tại Điều 7 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.

- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến to lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị loại hình di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của đất nước; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 20 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Đã được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

2.2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú”: Quy định tại Điều 8 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP

- Trung thành với Tổ quốc; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.
- Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu trong cuộc sống; tâm huyết, tận tụy với nghề; mẫu mực trong thực hành, bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; được đồng nghiệp và Nhân dân ghi nhận, mến mộ.
- Có tài năng hoặc kỹ năng nghề nghiệp đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu cho loại hình di sản văn hóa phi vật thể được tôn vinh; có cống hiến lớn được ghi nhận cho sự nghiệp bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể do cá nhân đang nắm giữ, thể hiện ở việc hiểu biết, nắm giữ tri thức, bí quyết, kỹ năng thực hành về loại hình di sản văn hóa phi vật thể; có sản phẩm tinh thần hoặc vật chất có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học, nghệ thuật, thẩm mỹ, kỹ thuật, góp phần bảo vệ và làm giàu các giá trị của di sản văn hóa phi vật thể, phát triển văn hóa, kinh tế - xã hội của cộng đồng địa phương; truyền dạy được nhiều cá nhân đã hoặc đang tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.
- Có thời gian hoạt động liên tục hoặc cộng dồn từ 15 năm trở lên liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

*** Lưu ý chung**

- Thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể là thời gian được tính từ thời điểm cá nhân bắt đầu tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đến thời điểm nộp hồ sơ tại Hội đồng cấp tỉnh/Thành phố (*quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP*).
- Thời gian cá nhân công tác và hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thời gian cá nhân thoát ly hoạt động thực hành di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng thì không được tính là thời gian hoạt động liên quan đến việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể (*quy định tại Khoản 3 Điều 4 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP*).

3. Phạm vi

Tiếp nhận Hồ sơ, tổ chức công tác xét tặng thuộc Hội đồng cấp Thành phố cho các cá nhân đang cư trú, hoạt động bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

III. HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỬ TỰC

1. Thành phần hồ sơ: Quy định tại Điều 13 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP và Hướng dẫn tại Công văn số 2806/BVHTTDL ngày 04/7/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cụ thể:

- Tờ khai đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo Mẫu số 1a hoặc Mẫu số 1b tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP của Chính phủ (*mẫu đính kèm*).

Lưu ý:

+ Kê khai cụ thể về quá trình thực hành di sản văn hóa phi vật thể (nêu các mốc thời gian cụ thể trong quá trình thực hành, thời gian bắt đầu truyền dạy học trò); mô tả chi tiết về tri thức, kỹ năng cá nhân đang nắm giữ; những đóng góp trong hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể;

+ Đối với việc kê khai số lượng học trò: Chỉ kê khai các học trò được cá nhân trực tiếp truyền dạy và các học trò đó cũng đang thực hành loại hình di sản văn hóa phi vật thể được truyền dạy; không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

- Các tài liệu chứng minh về tri thức, kỹ năng, thực hành, truyền dạy, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, gồm: Bảng, đĩa hình, ảnh, tài liệu mô tả tri thức và kỹ năng đang nắm giữ hoặc các tài liệu khác liên quan (nếu có).

- Bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao và xuất trình bản chính để đối chiếu (trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp); bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực (trường hợp gửi hồ sơ qua bưu chính hoặc trực tuyến) các quyết định khen thưởng từ hình thức Giấy khen trở lên (nếu có).

- Cá nhân quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP tự mình hoặc ủy quyền bằng văn bản theo quy định của pháp luật cho cá nhân, tổ chức khác lập hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” hoặc “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể, gửi trực tiếp hoặc qua bưu chính hoặc trực tuyến 01 bộ hồ sơ tới Sở Văn hóa và Thể thao.

- Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ, cá nhân nộp hồ sơ đã hoàn thiện đến Sở Văn hóa và Thể thao.

2. Nộp Hồ sơ

- Cá nhân đề nghị xét tặng chuẩn bị và nộp 01 bộ Hồ sơ theo quy định về UBND xã/phường nơi cư trú: Tháng 11/2024.

- UBND xã/phường/thị trấn kiểm tra, rà soát Hồ sơ, lập Tờ trình, danh sách các cá nhân đủ tiêu chuẩn theo quy định, gửi kèm Hồ sơ về UBND quận/huyện/thị xã: Tháng 12/2024.

- UBND quận/huyện/thị xã kiểm tra, rà soát, tổng hợp, lập danh sách, có văn bản gửi kèm Hồ sơ của các cá nhân đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng tới Bộ phận một cửa Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội.

- Tiếp nhận hồ sơ tại bộ phận một cửa Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội

+ Tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa, Sở Văn hóa và Thể thao, số 47 Hàng Dầu, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, điện thoại 024.3825.5078, **thời gian từ ngày 02/01/2025 đến hết ngày 09/01/2025**. Hồ sơ gồm: Công văn có danh sách chung đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” của mỗi quận, huyện, thị xã và 01 bộ hồ sơ kèm theo của mỗi cá nhân đề nghị xét tặng theo quy định.

+ Bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ: Trường hợp hồ sơ cá nhân không hợp lệ, cần bổ sung, chỉnh sửa, Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn để cá nhân hoàn thiện hồ sơ (*tối đa 07 ngày tính từ khi nhận lại hồ sơ*), thời gian tính đến hết ngày 16/01/2025.

- Sở Văn hóa và Thể thao sẽ ***trả lại các hồ sơ kê khai không đúng mẫu, nội dung sơ sài hoặc tờ khai của các cá nhân, nhất là các cá nhân cùng hoạt động trong cùng loại hình di sản văn hóa phi vật thể kê khai có nội dung giống nhau.***

3. Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng

- Thời gian: Từ ngày 17/01/2025 đến hết ngày 15/02/2025.

- UBND quận, huyện, thị xã chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn chuẩn bị các điều kiện tổ chức lấy ý kiến cộng đồng dân cư nơi cá nhân đề nghị xét tặng, mời các hộ gia đình tại cộng đồng dân cư nơi cá nhân cư trú hợp cho ý kiến (không lấy ý kiến của đại diện các cơ quan, đoàn thể tại cộng đồng dân cư nơi cá nhân cư trú). Cá nhân được xét chọn phải đạt từ 75% ý kiến đồng thuận của cộng đồng dân cư nơi cư trú (Khoản 7 Điều 14 Nghị định số 93/2023/NĐ-CP).

- UBND quận, huyện, thị xã giao Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao (cơ quan thường trực) tổ chức họp lấy ý kiến cộng đồng, tổ chức kiểm tra, thẩm định thực tế của Hội đồng, tổng hợp, thiết lập Biên bản họp theo Mẫu số 8 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 93/2023/NĐ-CP.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ đồng chí Nguyễn Thị Dung, chuyên viên phòng Quản lý Di sản văn hóa, điện thoại 0966.033.255 hoặc đồng chí Nguyễn Minh Tuấn - chuyên viên, bộ phận một cửa Văn phòng Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội, điện thoại 0904.196.595 để được hướng dẫn./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ảnh màu 4x6
(đóng dấu
giáp lai)

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ
XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN NHÂN DÂN”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh):.....Giới tính.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Mã định danh cá nhân:
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân ” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:.....
8. Năm được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể
9. Số điện thoại cá nhân:
10. Địa chỉ liên hệ:.....

II. TRI THỨC, KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ :.....

.....
.....
.....
.....

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ SAU KHI ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

.....
.....
.....
.....

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy sau khi được phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ của học trò.

.....
.....
.....
.....

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Thành phố.

1. Khen thưởng chung (nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức ; nơi tổ chức, năm tổ chức)

...
...

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức ; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

VI. KỶ LUẬT: Nêu các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Địa danh, ngày tháng năm.....

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

Địa danh, ngày tháng năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu 4x6
(đóng dấu
giáp lai)

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ
XÉT TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”
TRONG LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên (khai sinh):.....Giới tính.....
2. Tên thường gọi hoặc nghệ danh, bí danh:.....
3. Mã định danh cá nhân:
4. Tên di sản văn hóa phi vật thể nắm giữ:
5. Năm bắt đầu thực hành di sản văn hóa phi vật thể:
6. Số năm tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể:.....
7. Loại hình di sản văn hóa phi vật thể đề nghị xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể:.....
8. Số điện thoại cá nhân:
9. Địa chỉ liên hệ:.....

II. TRI THỨC, KỸ NĂNG ĐANG NẮM GIỮ

1. Mô tả chi tiết về tri thức và kỹ năng đang nắm giữ :.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Những đóng góp hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể ::.....

.....

.....

.....

III. QUÁ TRÌNH HỌC TẬP

Kê khai về quá trình học tập (nêu cụ thể cá nhân được ai truyền dạy, nay còn sống hay đã chết (mất), địa chỉ, điện thoại của người đó (nếu có). Năm bắt đầu được truyền dạy, các mốc lớn về thời gian được truyền dạy.

.....

.....

.....

.....

.....

IV. QUÁ TRÌNH THAM GIA THỰC HÀNH DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ SAU KHI ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU “NGHỆ NHÂN ƯU TÚ”

1. Kê khai về quá trình tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ (nêu cụ thể về thời gian, địa điểm của cá nhân khi tham gia thực hành di sản văn hóa phi vật thể,...).

.....

.....

.....

.....

.....

2. Kê khai chi tiết về số lượng học trò đã truyền dạy (không kê số lượng học trò, học viên tham gia các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị mà cá nhân tham gia trao đổi, nói chuyện hoặc thực hành di sản văn hóa phi vật thể).

Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu Nêu cụ thể về học trò tiêu biểu: họ và tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ liên hệ, số điện thoại liên hệ của học trò.

.....

.....

V. KHEN THƯỞNG

Kê khai thành tích khen thưởng từ sau khi được tặng danh hiệu “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề

ngợi xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể tại Hội đồng cấp Thành phố.

1. Khen thưởng chung (nêu các hình thức khen thưởng từ Giấy khen trở lên):

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

2. Khen thưởng về đóng góp của cá nhân đối với di sản văn hóa phi vật thể đang nắm giữ:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số quyết định tặng khen thưởng (cơ quan tổ chức; nơi tổ chức, năm tổ chức)
...
...

VI. KÝ LUẬT: Nêu các hình thức kỷ luật (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan những kê khai trên đây là đúng sự thật./.

Địa danh, ngày tháng năm.....

Người khai
(Ký, ghi rõ họ tên)

Địa danh, ngày tháng năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng cơ quan thường trực Hội đồng cấp tỉnh
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO HÀ NỘI